

Bản án số: 10/2024/KDTM-ST

Ngày: 15-4-2024

V/v Tranh chấp hợp đồng mua
bán hàng hóa

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Lài.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tống Văn Tâm;

2. Ông Phạm Văn Châu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên tham gia phiên tòa: Ông Võ Anh Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên tiến hành phiên tòa sơ thẩm công khai xét xử vụ án kinh doanh, thương mại thụ lý số 157/2024/TLST-KDTM ngày 12 tháng 12 năm 2023 về việc: Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2024/QĐXXST-KDTM ngày 13 tháng 3 năm 2024; quyết định hoãn phiên tòa số 08/2024/QĐST-KDTM ngày 29 tháng 3 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty Cổ phần MĐ; trụ sở: đường số 1, khu công nghiệp B, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; người đại diện hợp pháp: Ông Đỗ Hồ T, sinh năm 1977; địa chỉ: số 26, đường số 2, KTĐC Đông Hòa, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

- *Bị đơn:* Công ty TNHH Một thành viên TXA; địa chỉ: Thửa đất số 528, tờ bản đồ số 41, đường ĐT, tổ 4, khu phố B, phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương; người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thành T, chức vụ: Giám đốc; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 11 năm 2023, các lời khai trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn – ông Đỗ Hồ Tứ trình bày như sau:

Ngày 16/01/2022, Công ty Cổ phần MĐ (sau đây gọi là Công ty MĐ) và Công ty THNN Một thành viên TXA (sau đây gọi là Công ty TXA) có ký Hợp đồng mua bán số: 17/01/2022/HĐMB/XNĐ V/v mua bán đá xây dựng với nội dung như sau:

STT	Loại đá	Đ/gia/đồng/tấn (có VAT)	Ghi chú
1	Đá 1x2 Loại 1 (L25-26)	126,000	
2	Đá 1x2 Loại 1 (L27-30)	121,000	
3	Đá 1x2 Loại 2	105,000	
4	Đá 0x4 Loại 1	70,000	
5	Đá 0x4 Loại 2	55,000	
6	Đá 4x6 Loại 1	100,000	
7	Đá 4x6 Loại 2	82,000	
8	Đá mi sàng	79,000	
9	Đá mi bụi	65,000	
10	Đá hộc (quy cách)	100,000	

Đơn giá trên đã bao gồm thuế giá trị gia tăng (GTGT) 10%, bốc xếp lên phương tiện vận chuyển của Công ty TXA tại Mỏ đá MĐ. Khối lượng thực tế giao nhận sẽ căn cứ vào khối lượng được hai bên ký xác nhận vào cuối tháng. Đơn giá trên là tại thời điểm ký hợp đồng, trong quá trình thực hiện nếu giá có thay đổi Công ty MĐ sẽ thông báo cho Công ty TXA bằng bảng báo giá đá trước 05 ngày, đơn giá mới được cả hai bên đồng ý chấp thuận tại thời điểm được xem là phụ lục hợp đồng và là một phần không thể tách rời của hợp đồng. Công ty MĐ có trách nhiệm giao hàng đúng chủng loại, chất lượng, quy cách tại Mỏ đá MĐ (xã Tân Mỹ - xã Thường Tân huyện Bắc Tân Uyên, Bình Dương).

Khi nhận hàng Công ty TXA có trách nhiệm kiểm tra hàng hoá trước khi nhận hàng. Trường hợp hàng đã rời khỏi kho của Công ty MĐ thì Công ty MĐ sẽ không chịu trách nhiệm. Hình thức thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản (phí chuyển khoản Công ty TXA chịu). Công ty TXA chuyển tiền cho Công ty MĐ trước khi nhận hàng. Cuối tháng hai bên tiến hành đối chiếu công nợ, sau khi đối chiếu xong Công ty MĐ tiến hành xuất hoá đơn giá trị gia tăng cho Công ty MĐ.

Ngày 31/12/2022 và ngày 30/6/2023, Công ty MĐ và Công ty TXA hai bên có biên bản đối chiếu công nợ và xác nhận số tiền Công ty TXA còn nợ Công ty MĐ là 62.363.814 đồng (sáu mươi hai triệu ba trăm sáu mươi ba nghìn tám trăm mười bốn đồng). Ngày 17/12/2023 Công ty TXA đã thanh toán số tiền là 20.000.000 đồng. Số tiền còn nợ đến 18/12/2023 là 42.363.814 đồng và từ đó cho đến nay không thanh toán nữa.

Theo Hợp đồng mua bán số: 17/01/2022/HĐMB-XNĐ thì hai bên không có thoả thuận về việc trả lãi khi Công ty TXA chậm thanh toán nợ vì thế căn cứ theo

Bộ luật dân sự hiện hành Công ty MĐ áp dụng khoản 1, 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự cho trường hợp này, lãi suất không quá 10%/năm của khoản tiền chậm thanh toán/thời gian chậm thanh toán.

Tiền lãi phát sinh do chậm thanh toán tính từ ngày 01/01/2023 tính đến ngày 17/12/2023 lãi suất được tính 10%/năm là 6.046.000 đồng; tiền lãi phát sinh do chậm thanh toán tính từ ngày 18/12/2023 đến ngày 15/4/2024 đối với số tiền gốc 42.363.814 đồng là 1.396.000 đồng.

Qua nhiều lần Công ty MĐ đến trực tiếp cũng như điện thoại, nhắn tin, gửi văn bản yêu cầu Công ty TXA thanh toán các khoản nợ gốc và lãi suất chậm thanh toán nhưng Công ty TXA vẫn chưa thanh toán.

Quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Hồ Sỹ Tứ trình bày: Ngày 17/12/2023, bị đơn Công ty TXA đã thanh toán cho nguyên đơn số tiền gốc 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Do đó, nguyên đơn rút yêu cầu đối với phần yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền gốc này; yêu cầu bị đơn Công ty TXA thanh toán tiền gốc còn lại là 42.363.814 đồng và tiền lãi chậm thanh toán tính đến ngày 15/4/2024 là 7.442.000 đồng, tổng số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 15/4/2024 số tiền là 49.805.814 đồng (bốn mươi chín triệu tám trăm lẻ năm nghìn tám trăm mười bốn đồng).

Nguyên đơn cung cấp các tài liệu chứng cứ sau: Hợp đồng mua bán số: 17/01/2022/HĐMB-XNĐ; Biên bản đối chiếu công nợ ngày 31/12/2022 và ngày 30/6/2023; các hóa đơn giá trị gia tăng và chứng từ giao dịch ngày 17/12/2023.

Bị đơn: Công ty TXA được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng nhưng Đại diện theo pháp luật của Công ty TXA vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và đương sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Thẩm phán xác định quan hệ pháp luật đúng theo quy định tại Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn cung cấp các hoá đơn giá trị gia tăng số 1147 ngày 20/8/2022; số 1166 ngày 22/8/2022, số 1269 ngày 30/8/2022; số 1280 ngày 31/8/2022; số 1549 ngày 28/9/2022; số 1574 ngày 29/9/2022; số 2487 ngày 27/12/2022. Do đó, đề nghị thu thập thêm việc kê khai, khấu trừ thuế giá trị gia tăng tại Chi cục thuế thành phố Tân Uyên.

- Về nội dung: Căn cứ vào các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp có cơ sở xác định nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán tiền lãi chậm thanh toán với mức lãi suất 10%/năm là có cơ sở. Bị đơn không tham gia tố tụng là từ bỏ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình. Ngày 17/12/2023, bị đơn đã thanh toán cho nguyên đơn số tiền gốc 20.000.000 đồng; nguyên đơn rút yêu cầu đối với số tiền này, đề nghị đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu này. Nguyên đơn yêu cầu bị đơn tiếp tục thanh toán tiền gốc là 42.363.814 đồng và tiền lãi chậm thanh toán tính đến ngày 15/4/2024 là 7.442.000 đồng, tổng số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 15/4/2024 là 49.805.814 đồng (bốn mươi chín triệu tám trăm lẻ năm nghìn tám trăm mười bốn đồng) là có căn cứ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ pháp luật và Thẩm quyền giải quyết vụ án: Công ty MĐ yêu cầu Công ty TXA thanh toán tiền hàng nên đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự; Công ty TXA có trụ sở tại khu phố Bình Chánh Đông, phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ Công ty TXA tham gia tố tụng nhưng người đại diện theo pháp luật của Công ty TXA vắng mặt không có lý do là đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ tham gia tố tụng của mình tại Tòa án; người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn xin vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ để giải quyết vụ án vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3.1] Đối với yêu cầu thanh toán nợ gốc: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền gốc 62.363.814 đồng (sáu mươi hai triệu ba trăm sáu mươi ba nghìn tám trăm mười bốn đồng). Ngày 17/12/2023, bị đơn Công ty Công ty TXA đã thanh toán cho nguyên đơn Công ty MĐ số tiền gốc 20.000.000 đồng. Nguyên đơn rút yêu cầu đối với yêu cầu bị đơn thanh toán tiền gốc này. Xét thấy, việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu nguyên đơn đã rút. Ngày 31/12/2022 và ngày 30/6/2023, giữa nguyên đơn và bị đơn đã có xác nhận công nợ với nhau thể hiện bị đơn còn nợ nguyên đơn số tiền gốc là 62.363.814 đồng (sáu mươi hai triệu ba trăm sáu mươi ba nghìn tám trăm mười bốn đồng). Do đó, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán tiếp số tiền gốc 42.363.814 đồng (Bốn mươi hai triệu ba trăm sáu mươi ba nghìn tám trăm mười bốn đồng) là có căn cứ chấp nhận.

[3.2] Đối với yêu cầu tiền lãi chậm trả: Công ty MĐ yêu cầu Công ty TXA thanh toán tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ tính từ ngày 01/01/2023 đến ngày 17/12/2023 lãi suất được tính 10%/năm là 6.046.000 đồng (sáu triệu không trăm bốn mươi sáu nghìn đồng). Tiền lãi phát sinh do chậm thanh toán tính từ ngày 18/12/2023 tính đến ngày 15/4/2024 lãi suất được tính 10%/năm là 1.396.000 đồng (một triệu ba trăm chín mươi sáu nghìn đồng). Xét thấy, tại Điều 306 Luật Thương mại quy định: “Trường hợp bên vi phạm hợp đồng chậm thanh toán tiền hàng hay chậm thanh toán thù lao dịch vụ và các chi phí hợp lý khác thì bên bị vi phạm hợp đồng có quyền yêu cầu trả tiền lãi trên số tiền chậm trả đó theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác”.

Tại thời điểm xét xử (ngày 15/4/2024) mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường là 10%/năm (tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn

Việt Nam). Theo Hợp đồng mua bán số: 17/01/2022/HĐMB-XNĐ thì hai bên không có thoả thuận về việc trả lãi, nguyên đơn yêu cầu tính lãi 10%/năm phù hợp với mức lãi suất quy định nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với yêu cầu bị đơn Công ty TXA thanh toán tiền lãi chậm thanh toán cho Công ty MĐ số tiền là 7.442.000 đồng (bảy triệu bốn trăm bốn mươi hai nghìn đồng).

[4]. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị thu thập thêm việc kê khai, khấu trừ thuế giá trị gia tăng tại Chi cục thuế thành phố Tân Uyên. Tuy nhiên, theo chứng cứ nguyên đơn cung cấp ngày 31/12/2022 và ngày 30/6/2023 giữa nguyên đơn và bị đơn đã đối chiếu công nợ với nhau; sau khi Tòa án thụ lý vụ án, ngày 17/12/2023, bị đơn thanh toán cho nguyên đơn số tiền 20.000.000 đồng. Do đó, đủ căn cứ xác định bị đơn còn nợ nguyên đơn số tiền gốc là 42.363.814 đồng (Bốn mươi hai triệu ba trăm sáu mươi ba nghìn tám trăm mười bốn đồng).

[5]. Quan điểm về việc giải quyết vụ án của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên là phù hợp.

[6]. Về án phí Kinh doanh, thương mại sơ thẩm: Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 của Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQ H12 về án phí, lệ phí Tòa án thì bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 91, 147, 235, 244, 266, 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 50, 55, 301, 306 Luật Thương mại;

- Căn cứ Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

- Căn cứ Điều 13 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

Tuyên xử:

1. Đình chỉ đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Cổ phần MĐ với bị đơn Công ty TNHH Một thành viên TXA đối với số tiền gốc 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Cổ phần MĐ với bị đơn Công ty TNHH Một thành viên TXA về việc tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa. Buộc Công ty TNHH Một thành viên TXA có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Cổ phần MĐ tổng số tiền là 49.805.814 đồng (bốn mươi chín triệu tám trăm lẻ năm nghìn tám trăm mười bốn đồng), trong đó tiền gốc 42.363.814 đồng (Bốn mươi hai triệu ba trăm sáu mươi ba nghìn tám trăm mười bốn đồng) và tiền lãi là 7.442.000 đồng (Bảy triệu bốn trăm bốn mươi hai nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty Cổ phần MĐ không phải nộp. Hoàn trả cho Công ty Cổ phần MĐ số tiền 1.729.245 đồng (Một triệu bảy trăm hai mươi chín nghìn hai trăm bốn mươi lăm đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001729 ngày 08/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên. Công ty TNHH Một thành viên TXA phải chịu số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Tân Uyên;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Là